CTCP VICEM Bao bì Bút Sơn (HNX: BBS)

FireAnt

Ngày 28/06/2024	10,100 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	0%	-8.2%	-8.2%

ROE — Q2/24: 10.2% | +/- YoY: ▲ 7.0%

	Q2/24	QoQ	YoY
DT thuần	93.0 tỷ VNĐ	▲ 8.60 ▲ 10.1%	▲ 4.90 ▲ 5.5%
LN gộp	13.6 tỷ VNĐ	▲ 5.23 ▲ 62.1%	▲ 3.40 ▲ 33.0%
LN thuần	6.84 tỷ VNĐ	▲ 4.69 ▲ 218%	▲ 5.24 ▲ 327%
LN sau thuế	5.50 tỷ VNĐ	▲ 3.76 ▲ 216%	▲ 4.21 ▲ 326%

	6T 2024	YoY
DT thuần	177 tỷ VNĐ	▼ 12.0 ▼ 6.0%
LN gộp	21.9 tỷ VNĐ	▲ 3.20 ▲ 17.5%
LN thuần	8.99 tỷ VNĐ	▲ 7.07 ▲ 367%
LN sau thuế	7.24 tỷ VNĐ	▲ 5.44 ▲ 303%

Kết quả kinh doanh

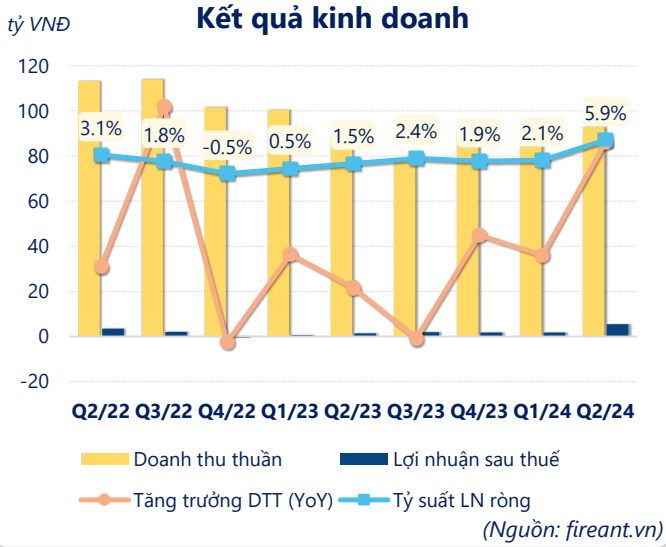

(Nguồn: fireant.vn)

Lịch sử giá

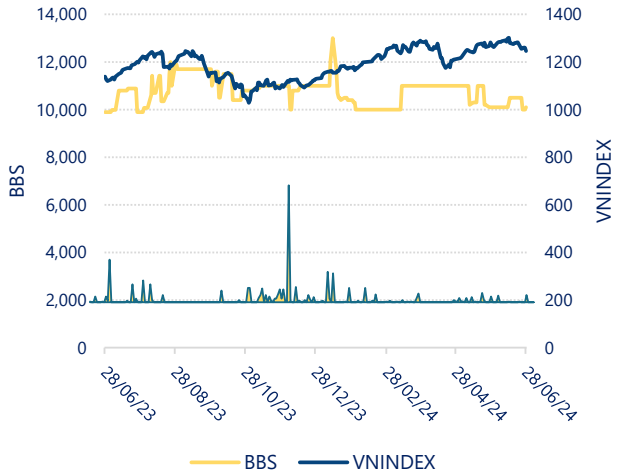

CTCP VICEM Bao bì Bút Sơn (HNX: BBS)

Tăng trưởng lợi nhuận

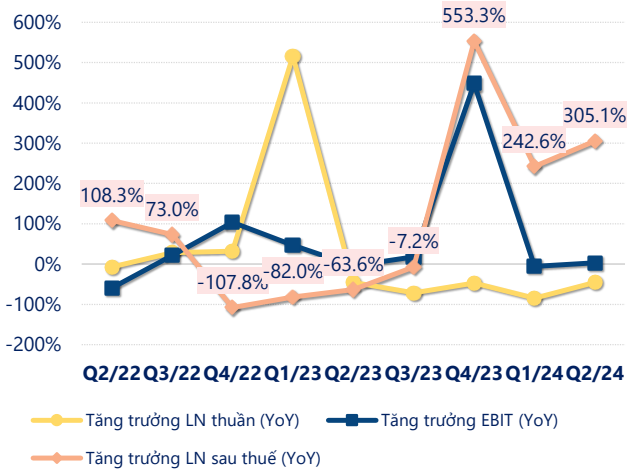

(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí

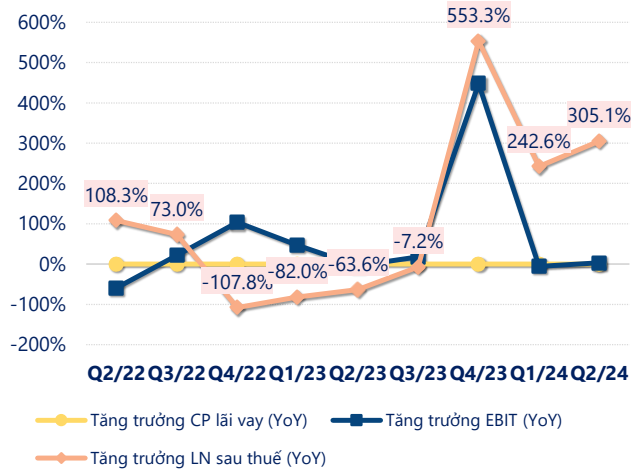

(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận

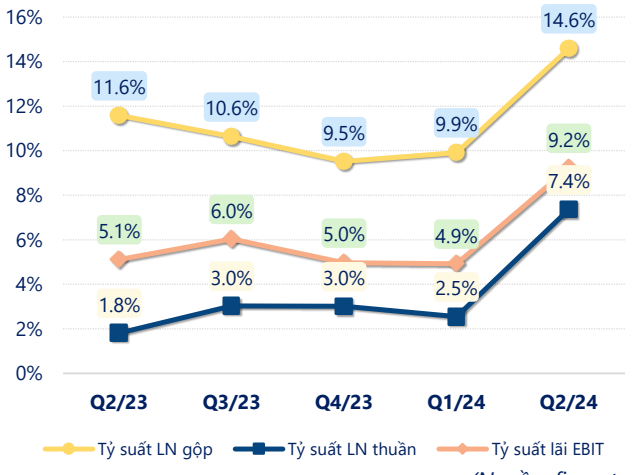

(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản

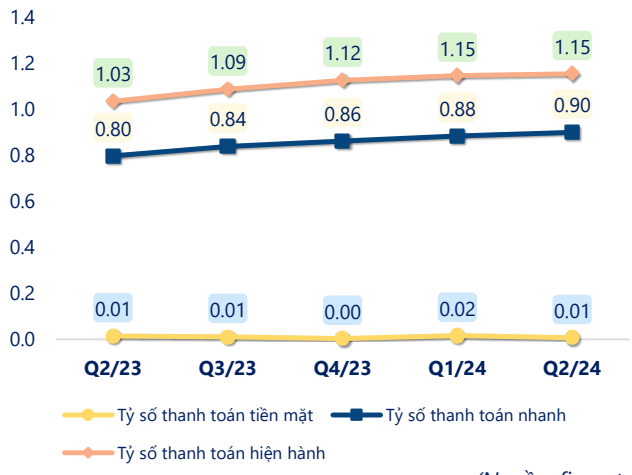

(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản

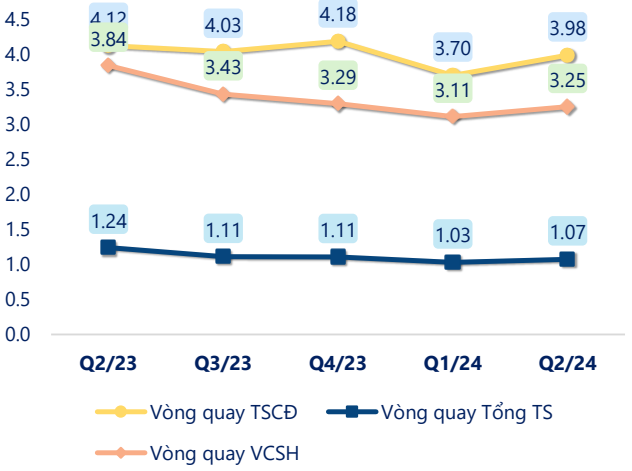

(Nguồn: fireant.vn)

EPS

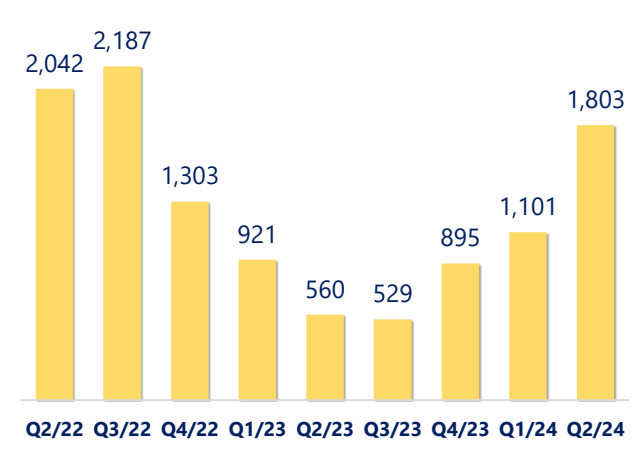

(Nguồn: fireant.vn)

CTCP VICEM Bao bì Bút Sơn (HNX: BBS)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q2/24	Q2/23	Thay đổi YoY	6T 2024	6T 2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**93.0**	**88.1**	**5.5%**	**177**	**189**	**-6.0%**
Giá vốn hàng bán	79.4	77.9	1.9%	155	170	-8.6%
Lợi nhuận gộp	13.6	10.2	33.0%	21.9	18.7	17.5%
Doanh thu HĐTC	0.00	0.00		0.00	0.04	-97.3%
Chi phí TC	1.73	2.89	-40.0%	3.71	6.17	-39.9%
Chi phí lãi vay	1.73	2.89	-40.0%	3.71	6.17	-39.9%
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	1.58	1.92	-17.7%	3.55	4.12	-13.9%
Chi phí QLDN	**3.41**	**3.80**	**-10.2%**	**5.69**	**6.49**	**-12.4%**
LN thuần từ HĐKD	6.84	1.60	327%	8.99	1.92	367%
Lợi nhuận khác	**0.01**	**0.03**	**-82.8%**	**0.03**	**0.33**	**-90.1%**
LN trước thuế	6.84	1.62	322%	9.02	2.26	300%
Lợi nhuận sau thuế	**5.50**	**1.29**	**326%**	**7.24**	**1.80**	**303%**
LNST của CĐ cty mẹ	**5.50**	**1.29**	**326%**	**7.24**	**1.80**	**303%**

(Nguồn: fireant.vn)

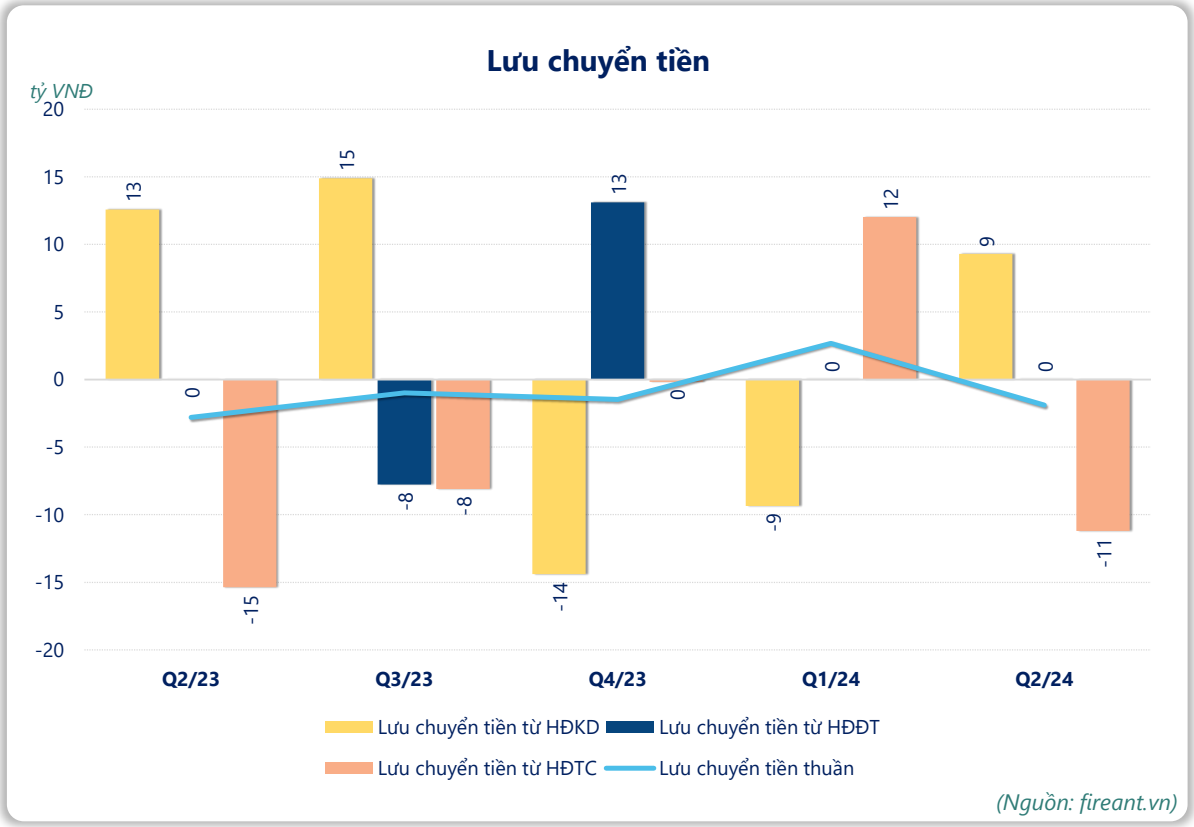

(Nguồn: fireant.vn)